

CÔNG TY CỔ PHẦN PHƯƠNG ĐÔNG E&C VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHƯƠNG ĐÔNG E&C VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: E&C VIET NAM PHUONG DONG JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: PHUONG DONG E&C

2. Mã số doanh nghiệp: 0110491632

3. Ngày thành lập: 29/09/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 8 ngách 24 ngõ 112 Định Công Thượng, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0977969677

Fax:

Email: vanhieu205@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: Thang máy, thang cuốn, Cửa cuốn, cửa tự động, Dây dẫn chống sét, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, Chống ẩm các toà nhà, Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, Uốn thép, Xây gạch và đặt đá, Lợp mái các công trình nhà để ở, Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng treo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
----	---	------

5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dùng trong khai thác than đá, quặng, khai thác dầu khí như máy khoan, máy nghiền sàng, máy nén... - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện): Bán buôn máy móc, thiết bị vật liệu điện: Tổ máy phát điện, máy phát điện, động cơ điện, máy biến thế, dây điện đã hoặc chưa bọc lớp cách điện, role, cầu dao, cầu chì, thiết bị mạch điện khác. - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dùng trong ngành dệt như: Máy xe, máy chải, máy dệt...; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dùng trong ngành may như: Máy cắt vải, máy khâu, máy đính cúc, máy thừa khuyết...; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dùng trong ngành da giày; Bán buôn máy móc, thiết bị, phụ tùng máy dùng cho ngành dệt, may, da giày điều khiển bằng máy vi tính. - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi): Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng bằng mọi chất liệu; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng: máy photocopy, máy chiếu, đèn chiếu, máy hủy giấy, máy fax... - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dùng trong y tế, nha khoa, cho mục đích chẩn đoán bệnh, chữa bệnh. (Nghị định 98/2021/NĐ-CP về quản lý trang thiết bị y tế và các văn bản chuyên ngành khác) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu: Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào nhóm nào, sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659
----	--	------

6.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến: Bán buôn tre, nứa; Bán buôn gỗ cây và gỗ chế biến. - Bán buôn xi măng: Bán buôn xi măng đen, xi măng trắng; Bán buôn clanhke. - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi: Bán buôn gạch xây, ngói lợp mái; Bán buôn đá, cát, sỏi; Bán buôn vật liệu xây dựng khác. - Bán buôn kính xây dựng: Bán buôn kính phẳng, loại thường dùng trong xây dựng làm tường ngăn, cửa sổ, cửa ra vào... - Bán buôn sơn, véc ni: Bán buôn sơn, véc ni sơn gỗ, sơn sắt thép; - Bán buôn bột bả, sơn tường, trần nhà, bột chống thấm. - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh: Bán buôn gạch lát sàn, gạch ốp tường; Bán buôn bình đun nước nóng; Bán buôn thiết bị vệ sinh: Bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, thiết bị bồn tắm, thiết bị vệ sinh khác... - Bán buôn đồ ngũ kim: Bán buôn đồ ngũ kim: Khóa cửa, chốt cài, tay nắm cửa sổ và cửa ra vào...; Bán buôn dụng cụ cầm tay: Búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác. - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng: Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh: Ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...	4663
7.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Trừ loại cấm	4669
8.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Việc tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện, như kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị, có hoặc không có quản lý và cung cấp nhân viên đảm nhận những vấn đề tổ chức (trừ các chương trình nhà nước cấm).	8230
9.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020

10.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động kiến trúc: + Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; + Thiết kế máy móc và thiết bị; + Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông. - Hoạt động Khảo sát Xây dựng (Điều 73 Luật Xây Dựng Số: 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 06 năm 2014) gồm: + Khảo sát địa hình. + Khảo sát địa chất công trình. + Khảo sát địa chất thủy văn. + Khảo sát hiện trạng công trình. + Giám sát thi công xây dựng cơ bản. + Dịch vụ tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình; + Công việc khảo sát khác phục vụ hoạt động đầu tư xây dựng do người quyết định đầu tư quyết định. - Hoạt động thiết kế xây dựng: (Điều 78 Luật Xây Dựng Số: 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 06 năm 2014) gồm: + Hoạt động thiết kế xây dựng; + Dịch vụ Tư vấn thiết kế xây dựng;	7110
11.	Quảng cáo (Không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
12.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
13.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; - Dịch vụ thiết kế đồ thị; - Hoạt động trang trí nội thất; - Hoạt động thiết kế nội thất.	7410
14.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Trừ loại cấm	4690
15.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
16.	Xây dựng nhà không để ở	4102
17.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
18.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
19.	Xây dựng công trình điện	4221
20.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
21.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223

22.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: - Xây dựng công trình xử lý bùn. - Xây dựng các công trình công ích.	4229
23.	Xây dựng công trình thủy	4291
24.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
25.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
26.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời. - Xây dựng công trình chế tác đá cảnh, xây dựng tiểu cảnh, sân vườn... - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...).	4299
27.	Phá dỡ Chi tiết: Loại trừ hoạt động nổ bom, mìn	4311
28.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Loại trừ hoạt động nổ bom, mìn	4312
29.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
30.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
31.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
32.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN HIỀU	Khối 12, Phường Trung Đô, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	450.000	4.500.000.000	45,000	0400850256 96	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	450.000	4.500.000.000	45,000		
2	NGUYỄN THỊ THANH TÂM	A.12A.1 C/c Thủ Thiên Xanh, Phường Bình Trung Đông, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hà Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	50,000	0401800005 19	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	50,000		

3	NGUYỄN ANH VINH	Khối 12, Phường Trung Đô, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	5,000	040082022629
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	50.000	500.000.000	5,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN HIỂU

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/05/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 040085025696

Ngày cấp: 10/05/2021

Nơi cấp: Công an xã Thanh Lãng, Huyện Thanh Chương, Tỉnh Nghệ An

Địa chỉ thường trú: Khối 12, Phường Trung Đô, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Khối 12, Phường Trung Đô, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội